C. Sỹ, C. Thu gửi các trường

Chi
Email: cuchi@tphcm.gov.vn
Cơ quan: Thành phố Hồ Chí Minh
Thời gian ký: 02.11.2022 13:20:48 +07

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 9720 /UBND-TCKH	*Củ Chi, ngày 02 tháng 11 năm 2022*

Về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 31/8/2022 của UBND Thành phố

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẾN Số: 2818
Ngày
Chuyển: 02/11/2022
Số và ký hiệu HS:

Kính gửi:
- Các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện;
- Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn;
- Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích huyện Củ Chi.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 31/8/2022 về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công.

Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn huyện; Chủ tịch UBND 21 xã, thị trấn; Người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được ngân sách đảm bảo kinh phí hoạt động (gọi tắt là tổ chức) và Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích huyện Củ Chi (gọi tắt là doanh nghiệp) khẩn trương thực hiện các nội dung sau:

1. Về việc triển khai, tổ chức thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật:

1.1. Giao Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn; Người đứng đầu các tổ chức và doanh nghiệp:

a) Tiếp tục đẩy mạnh việc phổ biến, tuyên truyền Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật đến cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan.

b) Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật do Thành phố ban hành liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị và quản lý theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Xây dựng, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành; xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật.

d) Tổ chức quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công được giao theo đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch; thực hiện nghiêm túc việc đăng tải thông tin đấu thầu, đấu giá, niêm yết giá khi thực hiện mua sắm, thuê, sử dụng tài sản công để cho thuê, liên doanh liên kết, bán, chuyển nhượng tài sản công, cho thuê

quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng, ... theo quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm túc việc thu, nộp tiền bán, chuyển nhượng, thanh lý, cho thuê tài sản, ... đầy đủ, kịp thời, đúng pháp luật.

Tăng cường việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm, có biện pháp chấn chỉnh, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

đ) Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước, tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước, tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, ... trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị và quản lý theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao.

e) Thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý, sử dụng hóa đơn bán tài sản công khi xử lý tài sản công; nghiêm cấm việc mua, bán, cho, lập khống hóa đơn hoặc sử dụng hóa đơn sai mục đích. Hằng năm, thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng hóa đơn với cơ quan tài chính nơi bán hóa đơn theo Mẫu số 10/TSC-HĐ ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ.

Khi có nhu cầu sử dụng hóa đơn, cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý các tài sản công đăng ký mua hóa đơn tại Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thủ tục mua hóa đơn bán tài sản công thực hiện theo quy định tại Điều 97 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm của Chính phủ.

g) Kịp thời cập nhật, chỉnh lý thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để phục vụ xây dựng Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công. Báo cáo tài chính nhà nước hàng năm theo đúng nội dung và thời hạn quy định của pháp luật; từng bước sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để thay thế thông tin dạng giấy.

1.2. Giao Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn và Doanh nghiệp được giao nhiệm vụ xử lý tài sản công chấp hành nghiêm quy định về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, xác định giá khởi điểm tài sản đấu giá, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người có tài sản đấu giá theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản, đặc biệt là giám sát quá trình tổ chức thực hiện đấu giá để khắc phục tình trạng thông đồng, dìm giá và các hành vi vi phạm khác trong đấu giá tài sản.

2. Về công tác quản lý, sử dụng tài sản công:

2.1. Quản lý tài sản công theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ:

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp và tổ chức khác được thành lập theo quy định pháp luật về Hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động trên địa bàn thành phố; Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban

hành Quyết định về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và tổ chức khác được thành lập theo quy định pháp luật về Hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2018).

Giao Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện việc quản lý nhà nước đối với tài sản công theo Quyết định phân cấp thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.

Rà soát, cập nhật số liệu biến động vào sổ tài sản tại đơn vị hàng năm (sổ tài sản cố định, sổ công cụ dụng cụ), thực hiện tính hao mòn hoặc trích khấu hao tài sản cố định theo Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính.

Đối với các tài sản nhà, đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô và tài sản cố định khác (bao gồm tài sản cố định có nguyên giá trên 500 triệu và tài sản cố định có nguyên giá dưới 500 triệu), tài sản được xác lập sở hữu toàn dân, tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước khi có biến động phải thực hiện kê khai, báo cáo theo Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính và cập nhật vào Phần mềm Quản lý tài sản công, việc nhập dữ liệu vào Phần mềm bao gồm nhập số dư đầu kỳ (áp dụng đối với các loại tài sản được hình thành trước ngày 01/01/2018 mà chưa cập nhật vào phần mềm) và cập nhật các biến động tài sản (áp dụng đối với các loại tài sản có biến động phát sinh và hình thành từ ngày 01/01/2018) vào Phần mềm đảm bảo đầy đủ theo quy định.

Các đơn vị phải thực hiện kiểm kê tài sản định kỳ vào ngày 31 tháng 12 hằng năm theo Khoản 3 Điều 38 Luật Quản lý sử dụng tài sản công. Thực hiện rà soát, xử lý số liệu chênh lệch trước khi lập Báo cáo kiểm kê tại thời điểm ngày 31 tháng 12 hằng năm gửi về Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện để cập nhật báo cáo trước ngày 17 tháng 01 năm sau.

Công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, thanh lý, tiêu hủy và các hình thức xử lý khác, tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công, tình hình quản lý, sử dụng tài sản. Biểu mẫu công khai theo Điều 10 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.

Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công hằng năm (theo Điều 130 và Điều 131 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ).

2.2. Về thẩm quyền quyết định xác lập sở hữu toàn dân về tài sản và phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo quy định tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ:

Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn căn cứ các Quyết định[1] đã được Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành để thực hiện các nội dung liên quan đến nhiệm vụ đã được giao theo đúng quy định.

2.3. Về việc xây dựng và ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ:

Giao Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn; các tổ chức căn cứ các Quyết định[2] đã được Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành để thực hiện việc mua sắm, trang bị máy móc, thiết bị chuyên dùng khi có nhu cầu theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định.

Đối với các lĩnh vực, ngành khác: giao Thủ trưởng phòng, ban chuyên môn huyện tiếp tục căn cứ chức năng, chuyên môn khẩn trương rà soát nhu cầu của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện có liên quan đến lĩnh vực, ngành phụ trách. Trên cơ sở đó, lập danh mục tổng hợp, có văn bản báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân huyện về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo lĩnh vực, ngành thuộc phạm vi quản lý của huyện để xin ý kiến của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2.4. Về việc xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ:

a) Đối với diện tích chuyên dùng quy định tại Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 152/2017/NĐ-CP của Chính phủ:

Giao Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện theo đúng tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị do UBND Thành phố quy định.

b) Đối với diện tích chuyên dùng công trình sự nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 152/2017/NĐ-CP của Chính phủ:

---

[1] 1) Quyết định số 5306/QĐ-UBND ngày 27/11/2018 về ủy quyền phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là vật chứng, vụ án, tài sản của người bị kết án tịch thu.
2) Quyết định số 5307/QĐ-UBND ngày 27/11/2018 về ủy quyền phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, tài sản bị chôn giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy, tài sản không có người thừa kế.
3) Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 về ủy quyền phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.
4) Quyết định số 2967/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 về sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 5306/QĐ-UBND và Quyết định số 5307/QĐ-UBND cùng ngày 27/11/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố.

[2] 1) Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 07/4/2020 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế;
2) Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Thông tin truyền thông;
3) Quyết định số 2595/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;
4) Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 29/7/2020 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực văn hóa – thể thao;
5) Quyết định số 2678/QĐ-UBND ngày 29/7/2020 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực thư viện;
6) Quyết định số 3079/QĐ-UBND ngày 22/8/2020 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Giáo dục đào tạo;
7) Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Lưu trữ.

Giao Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện theo đúng tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị do UBND Thành phố quy định hoặc do UBND huyện quy định theo phân cấp của UBND Thành phố.

2.5. Về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ:

Giao Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn; các tổ chức căn cứ các Quyết định[3] đã được Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành để thực hiện việc mua sắm, sử dụng xe ô tô theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định. Nghiêm túc thực hiện việc quản lý, sử dụng, sắp xếp lại và xử lý xe ô tô chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ.

Riêng đối với tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng lĩnh vực y tế: Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện theo đúng tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng lĩnh vực y tế do UBND Thành phố quy định.

3. Về việc tăng cường quản lý việc mua sắm tài sản, hàng hóa từ ngân sách nhà nước theo phương thức tập trung

Giao Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc mua sắm tài sản, hàng hóa từ ngân sách nhà nước theo Quyết định số 3370/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành danh mục mua sắm tập trung trên địa bàn Thành phố và Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế về mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng:

4.1. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy

Giao Phòng Quản lý đô thị huyện phải thực hiện rà soát danh mục, kê khai tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy, thực hiện công tác kế toán theo dõi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, quản lý, truy cập, cập nhật phần mềm và mở sổ kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ và Thông tư số 76/2019/TT-BTC ngày 05/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi. Đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo về Sở Giao thông vận tải Thành phố để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố đối với tài sản hạ tầng giao thông được giao cho Ủy ban nhân dân huyện quản lý theo đúng thời gian quy định.

4.2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

---

[3] 1) Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 07/8/2019 về ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố và quận huyện;
2) Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 16/4/2020 về ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng lĩnh vực y tế đối với Trung tâm cấp cứu 115 thuộc Sở Y tế;
3) Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 28/7/2020 về bổ sung một số điều của Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 07/8/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Giao Phòng Kinh tế huyện thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tổ chức bàn giao, tiếp nhận và quản lý các tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo đúng quy định.

b) Định kỳ trước ngày 20 tháng 12 hằng năm, tổng hợp, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được giao quản lý theo quy định tại Khoản 3 Điều 32 Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

c) Định kỳ trước 31 tháng 9 hằng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện lập danh mục, kinh phí bảo trì các tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố tổng hợp trình cấp thẩm quyền phê duyệt để đảm bảo an toàn công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai trong mùa mưa bão hàng năm.

5. Về việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết:

Để việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết được bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật, tránh thất thoát tài sản nhà nước;

5.1. Giao Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan về việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết. Trong đó, chú trọng thực hiện nghiêm quy định về lập, trình thẩm định, phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết; xác định giá trị tài sản để đưa vào liên doanh liên kết; xác định giá cho thuê tài sản công; kiểm soát chặt chẽ việc xác định giá trị tài sản, vốn góp của đối tác tham gia liên doanh, liên kết, tránh tình trạng "thổi giá" làm ảnh hưởng tới quyền lợi của Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện nghiêm quy định về lựa chọn đối tác tham gia liên doanh liên kết, quy định về tổ chức đấu giá khi cho thuê tài sản công, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng pháp luật.

5.2. Sau khi Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát trong việc tổ chức thực hiện Đề án, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

6. Về việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công:

6.1. Đối với tài sản công là xe ô tô, máy móc thiết bị:

Giao Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn thực hiện việc sắp xếp lại để bố trí sử dụng đảm bảo tiêu chuẩn, định mức quy định; xử lý tài sản dôi dư theo đúng quy định của pháp luật.

6.2. Đối với tài sản công là nhà, đất trên địa bàn huyện theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ:

Giao Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn thực hiện các nội dung sau:

6.2.1. Ban chỉ đạo 167 huyện:

a) Đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp lập báo cáo kê khai, đề xuất phương án xử lý đối với nhà, đất phải sắp xếp lại của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

b) Tham mưu phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trên địa bàn huyện theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và hướng dẫn tại Thông tư số 37/2017/TT-BTC ngày 16 tháng 4 năm 2018, Thông tư số 125/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính; trong đó, ưu tiên sắp xếp lại, xử lý theo hình thức đấu giá bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với nhà, đất dôi dư, trình xử lý thu hồi đối với nhà, đất sử dụng không đúng quy định (cho thuê, cho mượn, để trống, sử dụng sai mục đích,...) thuộc trường hợp thu hồi theo quy định tại Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

6.2.2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và UBND 21 xã thị trấn được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà, đất công:

a) Nghiên cứu và triển khai thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà đất của Chính phủ tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021, hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16 tháng 4 năm 2018, Thông tư số 125/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2021 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

b) Rà soát việc thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc phạm vi quản lý đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo chức năng đại diện chủ sở hữu tài sản công và chức năng quản lý nhà nước theo lĩnh vực, địa bàn; đặc biệt là tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, doanh nghiệp, quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp, xây dựng, nhà ở, ... sau khi phương án chuyển mục đích sử dụng đất, bán, chuyển nhượng, thu hồi nhà đất, chuyển giao nhà đất về địa phương quản lý, phương án xử lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Lập báo cáo kê khai, tổng hợp, đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đối với từng cơ sở nhà, đất đang quản lý, sử dụng đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp không thực hiện kê khai báo cáo, không thực hiện phương án xử lý đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà cơ quan, tổ

chức, đơn vị, doanh nghiệp sẽ bị xử lý theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật có liên quan.

Giao các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn báo cáo hiện trạng sử dụng và cung cấp thông tin quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đảm bảo tính đầy đủ, chính xác, trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với nội dung đã báo cáo.

Trên cơ sở Quyết định phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất được ban hành: Giao các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn tiếp tục thực hiện các công việc chưa hoàn thành theo quy định bao gồm: hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất theo quy định của pháp luật về đất đai; quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Trường hợp cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn có địa chỉ nhà, đất có hiện trạng sử dụng hiện nay là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp nhưng chưa phù hợp quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Giao các cơ quan, đơn vị, tổ chức và doanh nghiệp rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Quản lý đô thị huyện), giao Phòng Quản lý đô thị huyện tổng hợp và tham mưu UBND huyện văn bản lấy ý kiến Sở Quy hoạch -- Kiến trúc Thành phố. Trên cơ sở ý kiến Sở Quy hoạch -- Kiến trúc Thành phố, giao Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện tham mưu UBND huyện văn bản báo cáo, xin ý kiến hướng dẫn của Thường trực Ban chỉ đạo 167 Thành phố (Sở Tài chính).

Riêng đối với Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích huyện Củ Chi có trách nhiệm rà soát toàn bộ diện tích đất doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng để xây dựng phương án sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, pháp luật sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước; phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa bao gồm toàn bộ diện tích đất của doanh nghiệp cổ phần hóa (bao gồm cả phần diện tích đất không thuộc đối tượng sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và diện tích đất không thuộc phương án sử dụng đất theo quy định tại Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ - nếu có), đảm bảo phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng tại địa phương, chiến lược phát triển của doanh nghiệp và các hồ sơ pháp lý có liên quan gửi Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố.

d) Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công, quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về thẩm định giá và pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công khi xác định giá khởi điểm để bán đấu giá, xác định giá bán khi thực hiện phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất và xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi chuyển mục đích sử dụng đất.

đ) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn căn cứ phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt có trách nhiệm thực hiện theo đúng phương án xếp lại, xử lý nhà đất đã được phê duyệt, đảm bảo việc sử dụng đúng mục đích.

đúng quy định; tuyệt đối không để xảy ra trường hợp nhà, đất công sử dụng sai quy định (bỏ trống, cho thuê, cho mượn, liên doanh liên kết,...). Việc quản lý, sử dụng nhà đất sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý được thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành khác có liên quan.

Trường hợp cần thay đổi phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất đã được phê duyệt; cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Tài chính Kế hoạch huyện) để xem xét, báo cáo và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

c) Thường xuyên kiểm tra việc quản lý, sử dụng nhà đất công thuộc phạm vi quản lý, đảm bảo việc quản lý, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, có hiệu quả, tuân thủ theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác của nội dung báo cáo về việc quản lý, sử dụng nhà đất đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Trường hợp qua kiểm tra, rà soát phát hiện việc thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt chưa đúng quy định thì kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tránh thất thoát tiền, tài sản của Nhà nước.

6.2.3. Các phòng, ban chuyên môn:

Giao các phòng, ban chuyên môn trực thuộc huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực phụ trách có trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện quản lý, sử dụng tài sản nhà, đất công đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về ngành, lĩnh vực và pháp luật khác có liên quan.

6.2.4. Đối với nhà, đất không thuộc phạm vi phải sắp xếp lại, xử lý theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ do các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn quản lý, sử dụng:

a) Đối với nhóm nhà đất được quy định tại điểm b và d Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ: Giao Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn tham mưu xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan;

b) Đối với nhóm nhà đất được quy định tại điểm c, d, đ, e, g, h và i Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ: Giao Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn phối hợp cùng các đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở, pháp luật về xây dựng, pháp luật về lâm nghiệp, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, pháp luật về quản lý, sử

dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về giao thông, công thương, pháp luật về di sản văn hóa và pháp luật có liên quan:

6.2.5. Đối với nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước được Ủy ban nhân dân Thành phố giao tạm quản lý, giữ hộ: Giao Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích huyện Củ Chi thực hiện bàn giao cho Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng khi nhận được Quyết định của UBND Thành phố về việc chuyển giao các địa chỉ nhà, đất do Công ty đang quản lý, giữ hộ cho Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng.

7. Giao Thanh tra huyện trong quá trình thanh tra trách nhiệm thủ trưởng đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị cần lưu ý nội dung thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật trong việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; việc tuân thủ quy định của pháp luật trong việc mua sắm tập trung; việc thực hiện Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; triển khai quyết liệt Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021) của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

8. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn phối hợp Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện thực hiện giám sát việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị cổ vũ, động viên kịp thời những gương điển hình tốt trong bảo vệ, quản lý sử dụng tài sản công; tích cực tham gia phát hiện và góp ý, phê phán những hành vi vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và Ủy ban nhân dân 21 xã, thị trấn kịp thời có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân huyện để tổng hợp, đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo thực hiện theo quy định.

Trên đây là chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 31/8/2022 của UBND Thành phố. Đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT. UBND huyện;
- Lưu: VT, PTCKH.2.PMThống.

CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thanh Hiền